

# Lập trình hướng đối tượng

## CHƯƠNG 3

# PHƯƠNG THỨC TOÁN TỬ

## 3.1. Phân loại toán toán tử

- **Toán tử một ngôi:**

- Là những toán tử thực hiện trên một toán hạng.
- Gồm có:
  - Phép phủ định (!)
  - Phép tăng 1 đơn vị (++)
  - Giảm một đơn vị (--)
  - Phép đổi dấu (-) ...

- **Toán tử hai ngôi:**

- Là những toán tử thực hiện trên 2 toán hạng.
- Gồm các toán tử: cộng (+), trừ (-), nhân (\*), chia (/)....

## 3.2. Cài đặt hàm toán tử

- Trong lập trình cấu trúc một hàm toán tử có đặc điểm sau:
  - Hàm toán tử được cài đặt tương tự hàm thông thường, chỉ khác ở tên hàm và cách sử dụng.
  - Tên hàm: được viết theo dạng: **operator** <Ký hiệu toán tử>
- Cú pháp của hàm:

```
<Kiểu trả về> operator <Ký hiệu toán tử> (các đối số)
{
    Thân hàm toán tử;
}
```

- Ví dụ: Hàm toán tử cộng hai số thực bất kỳ

```
float operator+ (float x, float y) {
    return x + y;
}
```

### 3.3. Sử dụng hàm toán tử

- Cách 1: gọi như hàm thông thường. VD: để cộng hai số thực  $a, b$  ta có thể viết:

```
cout<<"Tong cua hai so a va b la: ";  
cout<<operator+(a,b) ;
```

- Cách 2: gọi như một toán tử: Ta có thể sử dụng hàm toán tử như một toán tử, tức là ta có thể viết:

```
cout<<"Tong hai so S1 va S2 la"<<S1+S2;
```

- Ví dụ: Một số phức có dạng:  $\langle \text{Phần thực} \rangle + i * \langle \text{Phần ảo} \rangle$ . Cho hai số phức  $X = a + i*b$  và  $Y = c + i * d$ . Khi đó  $X + Y$  sẽ cho số phức có dạng:  $X+Y = (a+c) + i * (b + d)$ . Hãy định nghĩa hàm toán tử để thực hiện cộng hai số phức bất kỳ.

## Sử dụng hàm toán tử (tt)

```
struct SoPhuc {  
    float phanThuc;  
    float phanAo;  
};  
  
//Định nghĩa hàm toán tử cộng hai số phức  
SoPhuc operator+(SoPhuc x, SoPhuc y) {  
    SoPhuc tg;  
    tg.phanThuc = x.phanThuc + y.phanThuc;  
    tg.phanAo = x.phanAo + y.phanAo;  
    return tg;  
}
```

## Sử dụng hàm toán tử (tt)

```
int main() {  
    //Khai bao hai so phuc x va y va tong T  
    SoPhuc x, y, T;  
    x.phanThuc = 2; x.phanAo = 3;  
    y.phanThuc = 3; y.phanAo = 5;  
    //Cong hai so phuc va in ket qua  
    T = operator+(x, y);  
    //Co the viet T = x + y  
    cout<<"Ket qua "<<T.phanThuc;  
    cout<<" + i * " <<T.phanAo;  
}
```

### 3.4. Cài đặt phương thức toán tử

- Cài đặt phương thức toán tử một ngôi
  - Phương thức toán tử cũng tương tự như hàm toán tử.
- Ví dụ: Cài đặt lớp số phức bao gồm
  - Các thuộc tính: phần thực và phần ảo
  - Các phương thức:
    - PT khởi tạo có đối khởi gán giá trị cho phần thực và ảo
    - Phương thức khởi tạo không đối.
    - Phương thức đổi dấu.
    - Phương thức hiển thị số phức.
  - Viết chương trình chính để tạo một số phức và in kết quả sau khi đã đổi dấu số phức ra màn hình.

# Cài đặt phương thức toán tử (tt)

```
class SoPhuc {  
    private:  
        float phanThuc, phanAo;  
    public:  
        SoPhuc() {  
            phanThuc = 0; phanAo = 0;  
        }  
        SoPhuc(float a, float b) {  
            phanThuc = a;  
            phanAo    = b;  
        }  
        void xuat() {  
            cout<<"So phuc la "<<phanThuc;  
            cout<<" + i * " <<phanAo;  
        }  
}
```



# Cài đặt phương thức toán tử (tt)

```
//Phương thức toán tử đổi dấu
SoPhuc operator- () {
    SoPhuc tg;
    tg.phanThuc = -phanThuc;
    tg.phanAo    = -phanAo;
    return tg;
}
};

int main() {
    SoPhuc x(2, 3);
    SoPhuc y = x.operator-();
    //co the viet y = -x;
    y.xuat();
    getch();
}
```

# Cài đặt phương thức toán tử (tt)

- **Nhận xét:**

- Phương thức toán tử một ngôi không có đối vào. Thực chất phương thức toán tử đối dấu trên đã bao gồm một đối mặc định, đó là con trỏ **this**.
- Con trỏ **this** luôn là đối mặc định của các phương thức toán tử. Như vậy, hai cách viết sau là tương đương.

<code>tg.phanThuc = -phanThuc;</code> <code>tg.phanAo = -phanAo;</code>	<code>tg.phanThuc = -<b>this</b>-&gt;phanThuc;</code> <code>tg.phanAo = -<b>this</b>-&gt;phanAo;</code>
--	--

Khi sử dụng PTTT một ngôi ta cũng có 2 cách như với hàm toán tử. Như vậy, hai cách viết sau là tương đương:

<code>SoPhuc y = x.<b>operator</b>-();</code>	<code>SoPhuc y = -x;</code>
---	-----------------------------

# Cài đặt phương thức toán tử (tt)

- Cài đặt phương thức toán tử hai ngôi
  - Trong PT toán tử, con trỏ **this** luôn là một đối số mặc định.
  - Với phương thức toán tử hai ngôi, thay vì có hai đối vào, ta chỉ cần một đối, đối còn lại là con trỏ **this**.
- Ví dụ:

Cài đặt lớp số phức ở trên với phương thức toán tử hai ngôi cộng hai số phức bất kỳ.

```
SoPhuc operator+ (SoPhuc y)
{
    SoPhuc tg;
    tg.phanThuc = this->phanThuc + y.phanThuc;
    tg.phanAo   = this->phanAo + y.phanAo;
    return tg;
}
```

### 3.5. Cài đặt hàm toán tử nhập - xuất

```
ostream& operator<<(ostream& out, SoPhuc S)
{
    out<<S.phanThuc<<" + "<<S.phanAo<<"i"<<endl;
    return out;
}
```

```
istream& operator>>(istream& in, SoPhuc &P)
{
    cout<<"Nhap phan thuc: ";
    in>>P.phanThuc;
    cout<<"Nhap phan ao: ";
    in>>P.phanAo;
    return in;
}
```

